

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Chương trình tiết kiệm, chống lãng phí của Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Thanh Hóa năm 2026

GIÁM ĐỐC TRUNG TÂM KIỂM SOÁT BỆNH TẬT TỈNH THANH HÓA

Căn cứ Luật thực hành tiết kiệm, chống lãng phí ngày 26/11/2013;

Căn cứ Luật tiết kiệm, chống lãng phí ngày 10/12/2025;

Căn cứ Nghị định số 84/2014/NĐ-CP ngày 08/9/2014 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí;

Căn cứ Thông tư 188/2014/TT-BTC ngày 01/12/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều của Nghị định số 84/2014/NĐ-CP ngày 08/9/2014 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí;

Căn cứ Thông tư số 129/2017/TT-BTC ngày 04/12/2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định tiêu chí đánh giá kết quả thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong chi thường xuyên;

Căn cứ Nghị quyết số 696/NQ-HĐND ngày 09/12/2025 của HĐND tỉnh về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2026 tỉnh Thanh Hóa;

Căn cứ Quyết định số 1895/QĐ-UBND ngày 13/6/2025 của UBND tỉnh về việc ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Chiến lược quốc gia về phòng, chống lãng phí đến năm 2035;

Căn cứ Thông tư số 26/2017/TT-BYT ngày 26/6/2017 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm kiểm soát bệnh tật tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Căn cứ Quyết định số 1419/QĐ-UBND ngày 19/4/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa về việc thành lập Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Thanh Hóa;

Căn cứ Quyết định số 210/QĐ-UBND ngày 19/01/2026 của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa về việc ban hành Chương trình tiết kiệm, chống lãng phí của tỉnh Thanh Hóa năm 2026;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Tài chính – Kế toán, Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Thanh Hóa.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này “Chương trình tiết kiệm, chống lãng phí của Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Thanh Hóa năm 2026”.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Trưởng phòng Tài chính – Kế toán, Trưởng các khoa/phòng thuộc Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Thanh Hóa và các cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Sở Y tế (để báo cáo);
- Ban giám đốc CDC (để chỉ đạo);
- Lưu: VT, TCKT.



GIÁM ĐỐC

Ký bởi: TRUNG TÂM KIỂM
SOÁT BỆNH TẬT
Giờ ký: 2026-04-
25T09:36:17.4092727+07:00
Địa điểm:

Hoàng Bình Yên

SỞ Y TẾ THANH HÓA
TRUNG TÂM
KIỂM SOÁT BỆNH TẬT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

CHƯƠNG TRÌNH

Tiết kiệm, chống lãng phí của Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Thanh Hóa năm 2026

(Ban hành kèm theo Quyết định số: /QĐ-KSBT ngày / /2026 của Giám đốc Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Thanh Hóa)

I. MỤC TIÊU, YÊU CẦU, NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

1. Mục tiêu:

Thực hiện kiên quyết, đồng bộ, có hiệu quả các giải pháp hữu hiệu trong công tác tiết kiệm, chống lãng phí tạo sự lan tỏa mạnh mẽ, nắm bắt cơ hội, đẩy lùi thách thức, thúc đẩy tăng trưởng kinh tế và triển khai thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2026, giai đoạn 2026 - 2030 theo Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XX.

2. Yêu cầu:

a) Tiếp tục tổ chức quán triệt, triển khai nghiêm túc, đồng bộ và hiệu quả Chỉ thị số 27-CT/TW ngày 25/12/2023 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; chỉ đạo của đồng chí Tổng Bí thư Tô Lâm về công tác chống lãng phí; Nghị quyết số 53/NQ-CP ngày 14/4/2023 của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 74/2022/QH15 ngày 15/11/2022 của Quốc hội về đẩy mạnh thực hiện chính sách, pháp luật về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; Nghị quyết số 98/NQ-CP ngày 26/6/2024 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Chỉ thị số 27-CT/TW ngày 25/12/2023 của Bộ Chính trị; Công điện số 125/CD-TTg ngày 01/12/2024 của Thủ tướng Chính phủ về việc đẩy mạnh thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; Quyết định số 806/QĐ -TTg ngày 22/4/2025 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Chiến lược quốc gia về phòng chống, lãng phí đến năm 2035; Kế hoạch số 193-KH/TU ngày 28/3/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Chỉ thị số 27-CT/TW ngày 25/12/2023 của Bộ Chính trị.

b) Bám sát yêu cầu, nhiệm vụ, chỉ tiêu và giải pháp tại Kế hoạch triển khai thực hiện Chiến lược quốc gia về phòng, chống lãng phí đến năm 2035 trên địa bàn tỉnh; gắn việc tổ chức thực hiện với hoàn thành các chỉ tiêu chủ yếu về kinh tế - xã hội đã đề ra tại Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2026.

c) Chương trình tiết kiệm, chống lãng phí phải bảo đảm tính toàn diện và có trọng tâm, trọng điểm; xác định rõ nhiệm vụ, trách nhiệm của từng cơ quan,

đơn vị, đặc biệt là trách nhiệm của người đứng đầu trong việc xây dựng kế hoạch hành động, tổ chức triển khai, kiểm tra, giám sát và đánh giá việc thực hiện các văn bản về tiết kiệm, chống lãng phí, qua đó, tạo chuyển biến mạnh mẽ, tích cực trong nhận thức và hành động về công tác tiết kiệm, chống lãng phí ở tất cả các cấp, các ngành và các cơ quan, tổ chức, đơn vị; góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả trong huy động, phân bổ, quản lý và sử dụng các nguồn lực kinh tế - xã hội phục vụ phát triển đất nước, từng bước nâng cao đời sống Nhân dân.

3. Nhiệm vụ trọng tâm

Công tác tiết kiệm, chống lãng phí của tỉnh năm 2026 tập trung triển khai thực hiện một số nhiệm vụ trọng tâm sau đây:

a) Thực hiện hiệu quả, đồng bộ các nhiệm vụ, giải pháp theo Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội, phấn đấu hoàn thành ở mức cao nhất các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2026 đã được HĐND tỉnh quyết nghị tại Nghị quyết số 696/NQ-HĐND ngày 09/12/2025 về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2026 tỉnh Thanh Hóa.

b) Siết chặt kỷ luật, kỷ cương trong quản lý, sử dụng tài chính, ngân sách nhà nước; điều hành chi ngân sách theo dự toán được giao, bảo đảm chặt chẽ, tiết kiệm, hiệu quả; thực hiện tiết kiệm, chống lãng phí, sử dụng hiệu quả các nguồn lực tài chính nhà nước gắn với huy động các nguồn lực xã hội và sắp xếp, tinh gọn bộ máy.

c) Tăng cường quản lý, sử dụng tài sản công đúng tiêu chuẩn, định mức, chế độ, phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ; tập trung sắp xếp, xử lý tài sản, đặc biệt là nhà, đất, gắn với việc sắp xếp, tổ chức tinh gọn bộ máy.

d) Tập trung rà soát, khắc phục kịp thời những hạn chế, bất cập trong hệ thống pháp luật về tiết kiệm, chống lãng phí, nhất là trong các lĩnh vực dễ phát sinh lãng phí.

đ) Ưu tiên nguồn lực, trí lực, chuẩn bị nhân lực, tập trung thực hiện chuyển đổi số, phát triển khoa học và công nghệ một cách đồng bộ, thông suốt, gắn với nâng cao năng suất lao động xã hội.

e) Xây dựng và lan tỏa văn hóa tiết kiệm, chống lãng phí trong các cơ quan, tổ chức, đơn vị; có cơ chế, biện pháp phù hợp khuyến khích Nhân dân tăng cường thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong sản xuất, kinh doanh và tiêu dùng.

II. MỘT SỐ CHỈ TIÊU TIẾT KIỆM, CHỐNG LẮNG PHÍ TRONG CÁC LĨNH VỰC

1. Trong quản lý, sử dụng tài sản công

a) Thực hiện đồng bộ, nghiêm túc các quy định về quản lý, sử dụng tài sản công tại Luật Quản lý, sử dụng tài sản công; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán, Luật Kế toán, Luật Kiểm toán độc lập, Luật Ngân

sách nhà nước, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công, Luật Quản lý thuế, Luật Dự trữ quốc gia và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành.

b) Tiếp tục rà soát, hoàn thiện đồng bộ hệ thống văn bản quy phạm pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công; trong đó tập trung hoàn thiện các quy định về tiêu chuẩn, định mức, chế độ quản lý, sử dụng và khai thác đối với một số loại tài sản kết cấu hạ tầng theo quy định của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công, làm cơ sở tổ chức khai thác hiệu quả nguồn lực tài chính từ các loại tài sản này.

c) Tiếp tục việc rà soát lại toàn bộ tài sản công, nhất là trụ sở làm việc không sử dụng hoặc sử dụng kém hiệu quả, báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định xử lý theo quy định; không để xảy ra lãng phí, thất thoát tài sản nhà nước.

d) Triển khai thực hiện đúng tiến độ Kế hoạch Tổng kiểm kê tài sản công tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị, tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý thuộc phạm vi quản lý của tỉnh thời điểm 0 giờ ngày 01/01/2026 theo Quyết định số 3954/QĐ-UBND ngày 18/12/2025 của UBND tỉnh, bảo đảm đúng tiến độ, chất lượng theo kế hoạch; đồng thời tiếp tục cập nhật đầy đủ, kịp thời thông tin về tài sản vào Cơ sở dữ liệu quốc gia về tài sản công.

2. Trong quản lý, sử dụng kinh phí chi thường xuyên của ngân sách nhà nước

- Thực hiện triệt để, quyết liệt tiết kiệm các khoản chi chưa thực sự cần thiết, đảm bảo chi tiêu tiết kiệm, hiệu quả theo dự toán đã được phê duyệt.

- Ngoài số tiết kiệm 10% chi thường xuyên để tạo nguồn cải cách tiền lương theo quy định, phân đầu tiết kiệm thêm khoảng 10% chi thường xuyên dự toán năm 2026 (loại trừ các khoản chi lương và các khoản có tính chất tiền lương; chi cho con người).

3. Trong quản lý, khai thác, sử dụng tài nguyên

- Tăng cường công tác bảo vệ môi trường, nguồn nước; thu gom xử lý tốt nguồn nước thải, chất thải y tế đảm bảo tiêu chuẩn đạt tỷ lệ 100%.

- Sử dụng hiệu quả, tiết kiệm tài nguyên đất theo đúng Quy hoạch sử dụng đất quốc gia thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050; Quyết định số 326/QĐ-TTg ngày 09/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ về phân bổ chỉ tiêu quy hoạch sử dụng đất thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050, kế hoạch sử dụng đất quốc gia 5 năm 2021 - 2025 và Quyết định số 1342/QĐ-UBND ngày 05/4/2024 của UBND tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thi hành Luật Đất đai số 31/2024/QH15 trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa.

4. Trong tổ chức bộ máy, quản lý, sử dụng lao động và thời gian lao động

a) Rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến tổ chức bộ máy của tỉnh để đề xuất giải pháp xử lý phù hợp trong quá trình sắp xếp; thực hiện tinh giản biên chế theo đúng quy định của Trung ương.

b) Tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính, trọng tâm là cải cách thủ tục hành chính, bảo đảm triển khai hiệu quả Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021 - 2030; tập trung thực hiện cải cách thủ tục hành chính theo Nghị quyết số 131/NQ-CP ngày 06/10/2022 của Chính phủ về đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính và hiện đại hóa phương thức chỉ đạo, điều hành phục vụ người dân, doanh nghiệp. Thường xuyên rà soát, kiểm tra việc tiếp nhận, giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính; kiên quyết không để xảy ra tình trạng chậm trễ, nhũng nhiễu, tiêu cực, đùn đẩy, né tránh trách nhiệm trong giải quyết thủ tục hành chính, gây lãng phí nguồn lực và cơ hội của Nhà nước, xã hội, người dân và doanh nghiệp.

III. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU TIẾT KIỆM

Để thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu, tiết kiệm, chống lãng phí năm 2026 cần bám sát chú trọng vào các nhóm giải pháp sau đây:

1. Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo về tiết kiệm, chống lãng phí

Giám đốc đơn vị trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ và thẩm quyền được giao chịu trách nhiệm chỉ đạo thống nhất việc thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu về tiết kiệm, chống lãng phí năm 2026, bảo đảm phù hợp với định hướng, chủ trương của Đảng và quy định của pháp luật về tiết kiệm, chống lãng phí; xây dựng kế hoạch thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu tiết kiệm trong từng lĩnh vực được giao phụ trách, trong đó quy định rõ trách nhiệm, phân công, phân cấp cụ thể đối với viên chức, người lao động gắn với công tác kiểm tra, giám sát, đánh giá thường xuyên, bảo đảm Chương trình được triển khai đồng bộ, thực chất và hiệu quả.

2. Hoàn thiện quy định pháp luật liên quan đến công tác tiết kiệm, chống lãng phí

a) Triển khai thực hiện nghiêm túc, hiệu quả Luật Tiết kiệm, chống lãng phí, tạo cơ sở pháp lý đầy đủ, đồng bộ cho công tác giám sát, kiểm tra, phát hiện và xử lý nghiêm với tính răn đe cao đối với các hành vi lãng phí.

b) Tiếp tục rà soát, hoàn thiện và cụ thể hóa các quy định của pháp luật trong những lĩnh vực tiềm ẩn nguy cơ thất thoát, lãng phí như: đấu thầu, đấu giá; quản lý, sử dụng đất đai, tài nguyên; quản lý ngân sách nhà nước, tài sản công; đầu tư công.

3. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số để hiện đại hóa công tác quản lý, tiết kiệm nguồn lực

a) Đẩy mạnh chuyển đổi số, tập trung số hóa toàn diện hoạt động quản lý nhà nước, phát triển chính quyền số, kinh tế số, xã hội số, công dân số. Chuyển đổi số toàn diện trong thực hiện thủ tục hành chính, nhất là các hoạt động cấp phép, từng bước chuyển mạnh sang cấp phép tự động dựa trên ứng dụng công nghệ và dữ liệu số để giảm thiểu chi phí không cần thiết, rút ngắn thời gian xử lý và nâng cao chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp.

b) Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, theo dõi, giám sát tiến độ dự án đầu tư công, quản lý tài sản công và ngân sách nhà nước. Đẩy mạnh số hóa các quy trình liên quan đến lập dự toán, kế toán và quyết toán ngân sách nhà nước.

4. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức về tiết kiệm, chống lãng phí

a) Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền, phổ biến pháp luật về tiết kiệm, chống lãng phí và các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước có liên quan đến tiết kiệm, chống lãng phí với hình thức đa dạng, phù hợp, nhằm nâng cao và thống nhất nhận thức, trách nhiệm về mục tiêu, yêu cầu, ý nghĩa của công tác tiết kiệm, chống lãng phí đối với viên chức, người lao động trong đơn vị.

b) Phối hợp chặt chẽ với các tổ chức đoàn thể để thực hiện tuyên truyền, vận động về tiết kiệm, chống lãng phí đạt hiệu quả cao. Xây dựng, triển khai các cuộc vận động, phong trào thi đua về tiết kiệm, chống lãng phí gắn với nhiệm vụ chính trị của từng khoa, phòng tạo khí thế thi đua sôi nổi, lan tỏa rộng khắp trong toàn cơ quan.

c) Kịp thời biểu dương, khen thưởng các tập thể, cá nhân tiêu biểu trong thực hiện tiết kiệm, chống lãng phí; thực hiện đầy đủ các biện pháp bảo vệ người cung cấp thông tin, phản ánh, phát hiện hành vi lãng phí.

5. Tăng cường công tác tổ chức thực hiện tiết kiệm, chống lãng phí trên các lĩnh vực, trong đó tập trung vào một số lĩnh vực sau:

a) Về quản lý, sử dụng tài sản công

- Tiếp tục đẩy mạnh hiện đại hóa công tác quản lý tài sản công, để bảo đảm quản lý đầy đủ, thống nhất thông tin đối với tất cả các tài sản công theo quy định của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công.

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc quản lý, sử dụng tài sản công tại các khoa, phòng; kịp thời phát hiện, kiểm điểm trách nhiệm và xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật đối với các trường hợp vi phạm.

b) Về quản lý ngân sách nhà nước

Tiếp tục đổi mới phương thức quản lý chi thường xuyên, đẩy mạnh áp dụng các hình thức đấu thầu, đặt hàng, khoán kinh phí; cá thể hóa trách nhiệm cá nhân trong quản lý, sử dụng ngân sách nhà nước và các nguồn lực tài chính công.

- Triển khai thực hiện hiệu quả cơ chế tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập theo Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập (được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 111/2025/NĐ-CP ngày 22/5/2025 của Chính phủ).

c) Về tổ chức bộ máy, quản lý lao động, thời gian lao động

- Tiếp tục nghiên cứu, hoàn thiện cơ chế, chính sách về quản lý cán bộ, công chức, viên chức; trong đó, tập trung đổi mới, nâng cao chất lượng công tác

đánh giá theo tiêu chí cụ thể, bằng sản phẩm và kết quả thực hiện nhiệm vụ; gắn đánh giá cá nhân với tập thể và kết quả thực hiện nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị; sử dụng hiệu quả kết quả đánh giá làm căn cứ trong bố trí, sử dụng, bổ nhiệm, khen thưởng, kỷ luật cán bộ, công chức, viên chức theo quy định.

- Tăng cường các giải pháp nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức đáp ứng yêu cầu quản lý nhà nước trong tình hình mới; đẩy mạnh công tác đào tạo, bồi dưỡng, nhất là đối với đội ngũ lãnh đạo, quản lý.

6. Tăng cường kiểm tra, xử lý nghiêm các vi phạm quy định về tiết kiệm, chống lãng phí

- Xây dựng kế hoạch kiểm tra, tự kiểm tra tại đơn vị và chỉ đạo kiểm tra, tự kiểm tra tại các khoa/phòng trong đơn vị.

- Đối với những vi phạm được phát hiện qua công tác kiểm tra trưởng các khoa/phòng phải kịp thời khắc phục, xử lý hoặc đề xuất, kiến nghị cơ quan có thẩm quyền xem xét, xử lý theo quy định. Thực hiện nghiêm các quy định của pháp luật về xử lý vi phạm đối với người đứng đầu khoa/phòng để xảy ra lãng phí. Tổ chức thực hiện đầy đủ, nghiêm túc các kết luận, kiến nghị của cơ quan thanh tra, kiểm tra, kiểm toán; quyết liệt trong xử lý sau thanh tra, kiểm tra, kiểm toán để thu hồi tối đa cho Nhà nước tiền, tài sản bị vi phạm, chiếm đoạt hoặc sử dụng sai quy định.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Căn cứ Chương trình tiết kiệm, chống lãng phí năm 2026, yêu cầu trưởng các khoa, phòng có trách nhiệm triển khai, quán triệt và tổ chức thực hiện các nội dung của chương trình đến toàn thể viên chức, người lao động trong khoa, phòng mình.

2. Giao cho phòng Tổ chức – Hành chính chịu trách nhiệm theo dõi tiết kiệm, chống lãng phí trong công tác tổ chức, nhân sự, trong công tác tuyển dụng, đào tạo, bồi dưỡng, trong quản lý, sử dụng tài sản công, sử dụng thời gian làm việc, trong lĩnh vực hành chính: mua văn phòng phẩm, sử dụng xăng xe, điện, nước, mua sắm trang thiết bị văn phòng...

3. Giao phòng Kế hoạch – Nghiệp vụ chịu trách nhiệm theo dõi tiết kiệm, chống lãng phí trong công tác tổ chức hội nghị, hội thảo, tập huấn, giám sát.

4. Giao khoa Dược – Vật tư y tế chịu trách nhiệm theo dõi tiết kiệm, chống lãng phí trong công tác mua sắm trang thiết bị y tế, vật tư tiêu hao và xây dựng định mức sử dụng vật tư, hóa chất, sinh phẩm sử dụng của các khoa/phòng; xây dựng định mức tài sản của đơn vị.

5. Giao khoa Truyền thông giáo dục sức khỏe đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền, phổ biến pháp luật về tiết kiệm, chống lãng phí và các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước có liên quan đến tiết kiệm, chống lãng phí với hình thức đa dạng, phù hợp.

6. Giao phòng Tài chính – Kế toán phối hợp với các đoàn thể trong đơn vị theo dõi đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc thực hiện chương trình và thực hiện

báo cáo theo quy định./.